

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 03 trang)

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

ĐỀ 101

PHẦN I. (5 điểm) Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi chỉ có một phương án đúng.

Câu 1. Là một dịch vụ lưu trữ trực tuyến lớn nhất của Việt Nam hiện nay là:

- A.google. B. Zalo. C.Onedrive. D.Fshare.

Câu 2. Điện thoại thông minh được dùng hệ Android đầu tiên

- A.Samsung. B.Iphone. C.HTC dream. D.Nokia.

Câu 3. Bộ thông tin và truyền thông ban hành quy tắc ứng xử trên mạng vào ngày tháng năm nào?

- A.17/6/2019. B.17/6/2020. C.17/6/2021. D.17/6/2022.

Câu 4. Là thành phần cơ bản thực hiện mọi tính toán trong máy tính là

- A.Cổng logic. B. CPU. C. RAM. D.ROM.

Câu 5. Thiết bị nào là thành phần quan trọng nhất của máy tính?

- A. Đĩa cứng. B. CPU. C. RAM. D. ROM.

Câu 6. Tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị số thường có các mục nào sau đây?

- A.Hướng dẫn an toàn (Safety). B.Xử lý sự cố (Troubleshooting).
C.Lắp đặt (Setup). D. Cả A,B,C đều đúng.

Câu 7. Thông số kỹ thuật quan trọng về hình ảnh kỹ thuật số là:

- A.Tốc độ CPU. B.Độ dài đường chéo màn hình.
C.Dung lượng RAM. D.Dung lượng lưu trữ.

Câu 8. Đóng vai trò là bộ não của máy tính:

- A.CPU. B. RAM. C. ROM. D. USB.

Câu 9. Thông số kỹ thuật của CPU gồm những yếu tố nào?

- A. Tốc độ và số lượng nhân. B. Dung lượng và loại ổ cứng.
C. Độ phân giải và kích thước màn hình. D. Hệ điều hành và RAM.

Câu 10. Một triệu điểm ảnh là

- A.1megapixel. B.10megapixel.
C.100megapixel. D.1000megapixel.

Câu 11. Các phiên bản Windows đầu tiên chạy trên nền tảng của

- A. macOS. B. LINUX. C. UNIX. D. MS DOS.

Câu 12. Người nào có vai trò quan trọng trong việc phân quyền hạn truy cập sử dụng CSDL trên mạng máy tính?

- A. Người lập trình B. Người quản trị CSDL

C. Người bán hàng

D. Người dùng cuối

Câu 13. Trong CSDL đang làm việc, để tạo một bảng mới bằng cách tự thiết kế, thì thao tác thực hiện nào sau đây là đúng?

A. Create \ Table design.

B. Create \ Query design.

C. Create \ Form design.

D. Create \ Report design.

Câu 14. Data Type có nghĩa là gì?

A. Kiểu dữ liệu.

B. Mô tả.

C. độ rộng trường.

D. Tên trường.

Câu 15. Khi chọn dữ liệu cho các trường chỉ chứa một trong hai giá trị như gioitinh, đơn đặt hàng đã hoặc chưa giải quyết...nên chọn kiểu dữ liệu nào?

A. Number.

B. Short Text.

C. Auto Number.

D. Yes/No.

Câu 16. Khi chọn kiểu dữ liệu cho trường số điện thoại nên chọn loại nào?

A. Number.

B. Short Text.

C. Autonumber.

D. Date/Time.

Câu 17. Giấy phép phần mềm công cộng viết tắt là gì?

A. GNU GPL.

B. FOSS.

C. GPL.

D. GIPL.

Câu 18. Android 13 được phát hành vào năm nào?

A. 2019.

B. 2020.

C. 2021.

D. 2022.

Câu 19. Ngôn ngữ CSDL được sử dụng phổ biến hiện nay là

A. SQL.

B. Access

C. Foxpro

D. Java

Câu 20. Phần mềm nào **không phải** là phần mềm thuộc OpenOffice?

A. Word.

B. Writer.

C. Calc.

D. Impress.

PHẦN II. (2 điểm) Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22 Trong mỗi ý a), b), c) hoặc d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Đặc điểm nào thể hiện hệ điều hành của máy tính thế hệ thứ ba là đúng, sai

a) Máy tính thế hệ thứ ba không có hệ điều hành.

b) Hệ điều hành tương ứng với mỗi loại máy tính: cá nhân và siêu máy tính.

c) Hệ điều hành theo chế độ đa nhiệm, cho phép tại mỗi thời điểm có nhiều chương trình được thực hiện.

d) Hệ điều hành tại mỗi thời điểm chỉ cho phép thực hiện một chương trình của người dùng.

Câu 22. Phát biểu nào sau đây là đúng sai về khái niệm Cơ sở dữ liệu (CSDL)

a) tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau chứa thông tin của một tổ chức, được lưu trên máy tính, để đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của nhiều người.

b) tập hợp dữ liệu chứa đựng các kiểu dữ liệu: ký tự, số, ngày/giờ, hình ảnh... của một chủ thể nào đó.

c) tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được lưu trên máy tính điện tử.

d) tập hợp dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được ghi lên giấy.

PHẦN III: TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm). Những dấu hiệu để phát hiện lừa đảo qua mạng?

Câu 2 (1,5 điểm). Nêu chức năng của CPU?

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

